

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HSST.
Ngày 30/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ly Giờ Gụ

Ông Sằn Thó Suy

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Phạm Thị Minh Lý- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 13/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A P**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
Sinh ngày 12/10/1975 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A Vá (tên gọi khác: Vàng A V- đã chết) và bà Hàu Thị M (tên gọi khác: Tráng Thị M), sinh năm 1958; trú tại: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; vợ Sùng Thị S, sinh năm: 1976, trú tại: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; có 05(năm) con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất, sinh năm 2005; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2020 đã bị xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự số 51/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Ngày 03/4/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/7/2024, đến ngày 08/7/2024 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Mai Hương- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Tần Sài P; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 02/7/2024, tổ công tác của Công an xã Nậm Chạc đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Nậm Khoang, xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì phát hiện bị cáo Vàng A P đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, bị cáo đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái phía trước đang mặc ra 01 gói nilon có hai lớp nilon màu xanh, bên trong có 02 gói nilon (01 gói nilon màu vàng và 01 gói nilon màu xám), trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, bị cáo khai là Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ toàn bộ tang vật, có sự chứng kiến của anh Tần Sài Phây. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Vàng A P nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 03/7/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã xác định: 01 (một) gói được gói ngoài bằng hai lớp nilon màu xanh, bên trong có 02(hai)gói: 01(một) gói nilon màu vàng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có khối lượng 0,851(Không phải tám trăm năm mươi một)gam, trích mẫu 0,094(Không phải không trăm chín mươi tư)gam để giám định, còn lại 0,757(Không phải bảy trăm năm mươi bảy)gam hoàn trả cơ quan trưng cầu(Ký hiệu M1); 01(một) gói nilon màu xám, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,220(Không phải hai trăm hai mươi)gam, trích mẫu 0,068(Không phải không trăm sáu mươi tám)gam để giám định, còn lại 0,152(Không phải một trăm năm mươi hai) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu (Ký hiệu M2).

Tại kết luận giám định về ma túy số 270/KL-GĐMT ngày 05/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: M1: 0,851(Không phải tám trăm năm mươi một) gam; M2: 0,220(Không phải hai trăm hai mươi) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vàng A P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 1,071(Một phẩy không trăm bảy mươi một) gam ma túy Heroine(Heroin) mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với trọng lượng ma túy đã bị thu giữ. Hành

vì của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Đó đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vàng A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù .

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư niêm phong bên trong có 0,909(Không phải chín trăm linh chín) gam ma túy Heroine(Heroín) cùng hai mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xám và bì niêm phong ban đầu gửi đến giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 130W, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 24HB-231.57, số máy: VDEJQ154FMJ1859048, số khung RPEXCJDPENNA859048 và 01(một)Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 24003540, biển số đăng ký 24HB- 231.57 tên chủ xe Vàng A P

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuyên miễn án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế, gia đình thuộc hộ cận nghèo ở địa phương. Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 24HB-231.57 bị cáo dùng vào việc phạm tội. Đây là tài sản chung của bị cáo và vợ bị cáo là chị Sùng Thị Sai, việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời vợ bị cáo đều không biết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe, còn lại 1/2 giá trị chiếc xe trả lại cho chị Sùng Thị Sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Vàng A P khai nhận do bản thân không có việc làm ổn định, nghiện chất ma túy, nên khoảng Khoảng 09 giờ ngày 02/7/2024, bị cáo đang ở nhà tại thôn Nậm Khoang, xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Bị cáo cầm theo số tiền 500.000đ(*Năm trăm nghìn đồng*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24HB - 231.57 đi đến thôn Trung Chải, xã Y Tý, huyện Bát Xát mua của một người đàn ông không quen biết 500.000đ(*Năm trăm nghìn đồng*) được 1,071(*Một phẩy không trăm bảy mươi một*) gam ma túy Heroine (Heroin). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến thôn Nậm Khoang, xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát thì bị cáo bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng A P đã có hành vi mua bán trái phép 1,071(*Một phẩy không trăm bảy mươi một*) gam ma túy Heroine (Heroin) đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với quan điểm của người bào chữa: Tại phiên toà người bào chữa trình bày: Bị cáo là cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ cận nghèo ở địa phương. Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù là không đánh giá đúng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với ý kiến người bào chữa, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 24HB-231.57 là tài sản chung của bị cáo và vợ bị cáo là chị Sùng Thị Sai, việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời vợ bị cáo đều không biết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe, còn lại 1/2 giá trị chiếc xe trả lại cho chị Sùng Thị Sai.

Về vấn đề này Hội đồng xét xử xét thấy: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại các biên lấy lời khai, các biên bản hỏi cung bị cáo đều xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 24HB-231.57 bị cáo dùng vào việc phạm tội là tài sản của bị cáo, đăng ký xe mang tên bị cáo Vàng A P. Mặt khác, tại biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2024 vợ bị cáo là chị Sùng Thị Sai cũng khẳng định chiếc xe mô tô bị cáo dùng vào việc phạm tội là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo mua

xe bằng tiền của bị cáo đi làm thuê mà có. Bản thân chị Sai không biết đi xe mô tô nên không sử dụng chiếc xe trên. Vì vậy, tại phiên toà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe, còn lại 1/2 giá trị chiếc xe trả lại cho vợ bị cáo là chị Sùng Thị Sai là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2020 đã bị xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự số 51/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Ngày 03/4/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo đã được xóa án tích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định 0,909(Không phải chín trăm linh chín) gam ma túy Heroine(Heroin) cùng hai mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xám và bì niêm phong ban đầu gửi đến giám định và 01(một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 130W, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 24HB-231.57, số máy: VDEJQ154FMJ1859048, số khung RPEXCJDPENNA859048, xe cũ đã qua sử dụng và 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 24003540, biển số đăng ký 24HB- 231.57 tên chủ xe Vàng A P. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và tiêu huỷ là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông không quen biết, theo lời khai của bị cáo Vàng A P ngày 02/7/2024 đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành xác minh, không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Xét đơn đề nghị xin miễn tiền án phí hình sự của bị cáo và Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 200/GCN-HN.HCN ngày 12/7/2024 của UBND xã Nậm Chạc xác nhận bị cáo thuộc hộ cận nghèo năm 2024. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2.Về mức phạt : Xử phạt bị cáo Vàng A P 02(hai) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2024.

3.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư niêm phong bên trong có 0,909(Không phải chín trăm linh chín) gam ma túy Heroine(Heroin) cùng hai mảnh nilon màu xanh, 01(một) mảnh nilon màu xám và bì niêm phong ban đầu gửi đến giám định. Trên mặt của bì niêm phong có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vàng A P, tại thôn Nậm khoang, xã Nậm hạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 02/7/2024*”

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, số loại 130W, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 24HB-231.57, số máy: VDEJQ154FMJ1859048, số khung RPEXCJDPENNA859048, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong và 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 24003540, biển số đăng ký 24HB- 231.57 tên chủ xe Vàng A P (*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2024*).

4.Về án phí: Áp dụng tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng A P được miễn 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ứng án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Cơ quan THAHSCA BX (1);
- Cơ quan điều tra CABX(1)
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa(1);
- Chi cục THADS BX (1);
- HS THA HS (2);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(2);

Nguyễn Thị Thuý Hằng

- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Cơ quan THAHSCA BX (2);
- Cơ quan điều tra CA BX(2)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Bị cáo (1);
- Người bào chữa(1);
- Chi cục THADS BX (1);
- HS THA HS (2);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

